

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27-9-2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; thường trú: Số B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Số D, đường số I, trung tâm hành chính thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hải V, sinh năm 1978; thường trú: Số B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2023 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hải V, sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01-2007 ngày 14/9/2007.

Sau kết hôn, vợ chồng sinh sống tại phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hải V.

Về con chung: Vợ chồng 01 con chung tên Lê Hải T1, sinh ngày 11/9/2008. Sau ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Lê Hải V đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 23/8/2023, tham gia phiên tòa vào các ngày 06/9/2023 và 27/9/2023 nhưng vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T, không cung cấp tài liệu chứng cứ trong vụ án.

- *Tại biên bản xác minh ngày 07/7/2023* Hội Liên hiệp phụ nữ phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương *cung cấp thông tin như sau:* Trước khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án, Hội Liên hiệp phụ nữ phường D không có thông tin trình báo về mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hải V. Vì vậy, về tình trạng quan hệ hôn nhân, nghề nghiệp, nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh V, chị T, Hội Liên hiệp phụ nữ phường D không biết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 để xét xử vắng mặt các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Lê Hải V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ bằng hình thức niêm yết để tham gia phiên tòa vào các ngày 06/9/2023 và 27/9/2023 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hải V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hải V là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01-2007 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 14/9/2007 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng, nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau cuộc sống không hạnh phúc. Căn cứ vào biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của anh V, chị T tại Hội liên hiệp phụ nữ phường D thì không xác định được vợ chồng có mâu thuẫn hay không. Tòa án triệu tập anh V đến Tòa án để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh V không đến cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị T. Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Hải T1, sinh ngày 11/9/2008. Sau ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc giao con cho ai chăm sóc phải đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho con chung. Quá trình tố tụng anh V không có ý kiến gì, đồng thời cháu Lê Hải T1 có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung cháu T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của chị T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7] Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T về tranh chấp ly hôn, nuôi con đối với anh Lê Hải V.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Lê Hải V (Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01-2007 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 14/9/2007).

2. *Về con chung*: Giao con chung tên Lê Hải T1, sinh ngày 11/9/2008 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Lê Hải V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Lê Hải V và chị Nguyễn Thị T phải tạo điều kiện cho nhau trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung)*: Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006615 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- CCTHA DS thành phố Dĩ An (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

